

Số: 46/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 628/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Sơn Ngọc M**, sinh năm: 2003; CCCD số: 094303003828, cấp ngày 08/12/2023; HKTT: Số I, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên lạc: Khu vực T, phường M, thành phố Cần Thơ.

2. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 2000; Căn cước số 0872000016651, cấp ngày 15/5/2025; Địa chỉ: Số I, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Chị **Sơn Ngọc M** với anh **Nguyễn Văn T** đồng ý thuận tình ly hôn; Về con chung: Anh **Nguyễn Văn T** được quyền nuôi con chung tên **Nguyễn Ngọc Nhất T1**, sinh ngày 13/02/2022, anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu chị **Sơn Ngọc**

M cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Chị **Sơn Ngọc M** và anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Sơn Ngọc M** và anh **Nguyễn Văn T** cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Nguyễn Văn T** được quyền nuôi con chung tên **Nguyễn Ngọc Nhất T1**, sinh ngày 13/02/2022, anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu chị **Sơn Ngọc M** cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh **Nguyễn Văn T** và các thành viên gia đình không được cản trở chị **Sơn Ngọc M** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và nợ chung: Chị **Sơn Ngọc M** và anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị **Sơn Ngọc M** và anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Nguyễn Văn T** tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự; Được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai 0003189 ngày 04/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (anh **Nguyễn Văn T** đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Lấp Vò,
tỉnh Đồng Tháp (biết)
- Giấy CNKH số 18/2021
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Lê Quan Nam